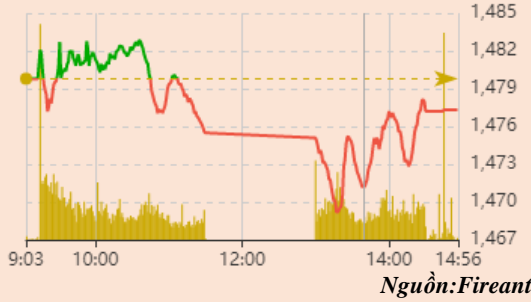


Vận động trong ngày



Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.477,33	454,59
Thay đổi (%)	-0,17%	-0,35%
Thay đổi	-2,46	-1,61
Tổng KLGD	942,03	131,21
Tổng GTGD	28.798,16	3.914,59
NĐTNN ròng (tỷ)	-15,99	5,30
Tự doanh ròng (Tỷ)	-289,37	-
PE	17,38	24,26

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.513,60	1.508,00
Thay đổi (%)	0,00%	-0,79%
Thay đổi	0,04	-12
Basis	5,60	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-2,64%	88,4%
Hóa chất L2	-1,32%	147,8%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,41%	149,3%
XD và Vật liệu L2	-0,74%	81,7%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,78%	53,2%
Ô tô và phụ tùng L2	-1,15%	66,3%
Thực phẩm và đồ uống	0,55%	32,1%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,62%	90,7%
Y tế L2	0,02%	30,6%
Bán lẻ L2	-0,79%	122,7%
Truyền thông L2	-1,81%	43,8%
Du lịch và Giải trí L2	0,20%	12,8%
Viễn thông L2	0,65%	21,9%
Điện, nước & xăng L2	-0,23%	46,1%
Bảo hiểm L2	-0,29%	43,6%
Bất động sản L2	-1,15%	75,4%
Dịch vụ tài chính L2	1,99%	242,3%
Ngân hàng L2	0,61%	100,2%
CNTT L2	-0,04%	116,2%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index giảm 2,46 điểm (-0,17%) xuống mốc 1.477,33 điểm. Lực mua về cuối phiên giúp thị trường chót phiên giảm điểm nhẹ. Dòng Bất động sản điều chỉnh mạnh và là nguyên nhân chính kéo thị trường giảm điểm như VIC (-2,94%), VHM(-1,18%), DIG(-4,4%). Dòng Dầu khí cũng chịu tác động tiêu cực đến thị trường khi giá dầu giảm như PLX(-2,39%), GAS(-2,32%). Nhóm ngành Xây dựng cũng giảm điểm như FCN(-4,31%), PC1(-2,86%), HT1(-3,8%). Ngược lại dòng chứng khoán lại tiếp diễn đà tăng của tuần trước với đa số sắc xanh như TVS trần, VND(+6,5%) và đóng vai trò giữ trụ thị trường. Nhóm ngành Điện cũng thu hút dòng tiền khi có thông tin dự thảo quy hoạch điện VIII mở ra nhiều triển vọng trong tương lai như NT2(4,25%), POW (+6,73%). Phiên hôm nay khối ngoại chỉ bán ròng nhẹ 12,24 tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào CII. Điểm tích cực là nhóm cổ phiếu Chứng khoán và Ngân hàng đã giao dịch khởi sắc trở lại để giữ trụ thị trường giúp giảm thiểu tác động tiêu cực khi nhóm dẫn dắt trong nhịp vừa rồi là Bất động sản chịu áp lực điều chỉnh.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Trạng thái giằng co hẹp trong vùng 1470 – 1480 của VN-Index vẫn tiếp diễn. Phiên giao dịch ngày 20/12 ghi nhận một nền rút chân thể hiện sự hiện diện của lực cầu giá thấp. Bóng nền dưới hình thành khi VN-Index chạm đường MA 20 phiên tiếp tục khẳng định vai trò hỗ trợ của đường trung bình động này.

Khuyến nghị:

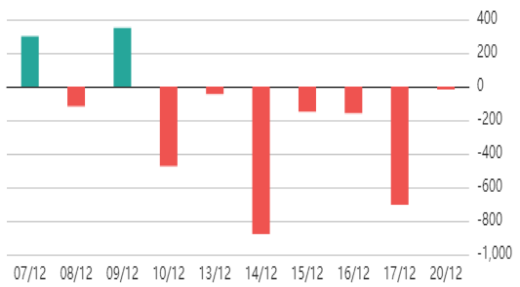
Với việc thị trường vẫn đang duy trì trạng thái tích lũy hẹp, nhà đầu tư có thể tiếp tục giải ngân, gia tăng tỷ trọng cổ phiếu. Một số cổ phiếu đáng lưu ý: VND, VCI, KSB, DRH, GEX, IDC.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục giằng co quanh vùng 1470 - 1480 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index tiếp diễn đà tăng hướng về vùng 1500 điểm.

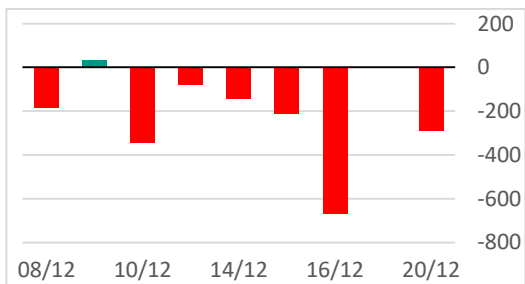


Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

DIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Năm 2021, xuất khẩu dệt may cán đích 39 tỷ USD](#)

[In tiền, bơm tiền, hay ưu tiên kiểm soát dịch bệnh để phục hồi kinh tế?](#)

[Có thể đầu tư cao tốc Bắc Kạn - Cao Bằng trước 2030 nếu huy động được nguồn lực](#)

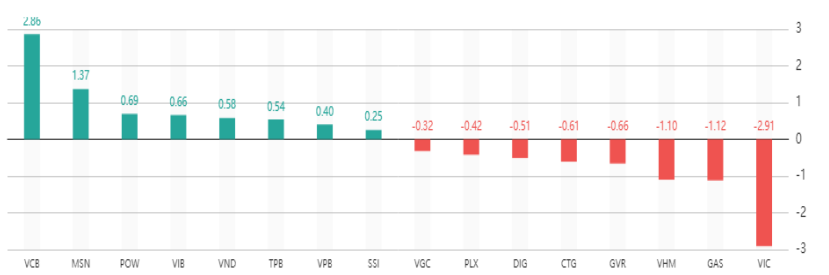
Tin doanh nghiệp trong nước

[Không chỉ Vincom Retail và AEON Việt Nam, loạt đại gia THACO, Central, Masan... đang cùng khai phá xu hướng bán lẻ hiện đại "một điểm đến nhiều tiện ích"](#)

[Tập đoàn TNT thành lập công ty con, mở rộng lĩnh vực kinh doanh](#)

[Bước đi mới trên Tây Nguyên của Tân Thành Holdings](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-529,76	-1,50%
DAX	-104,71	-0,67%
FTSE100	9,31	0,13%
Nikkei 225	-520,64	-1,82%
Hang Seng	-282,87	-1,22%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-279,9	-0,80%
DAX*	-171,9	-1,12%
FTSE100*	3	0,04%
Nikkei 225*	-290	-1,03%
Hang Seng*	-337	-1,46%

* Số liệu của phiên liền trước

Tin kinh tế thế giới

[Chứng khoán Trung Quốc bị bán mạnh, ChiNext giảm sâu nhất kể từ tháng 7](#)

[Chứng khoán châu Á 'đỏ lửa', giá dầu mất hơn 3%](#)

[Những mối đe dọa lớn nhất đến kinh tế thế giới năm 2022](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Nhập khẩu hồ tiêu Campuchia tăng 111%](#)

[Giá cà phê thế giới sẽ quay đầu giảm hay tăng tiếp?](#)

[Giá dầu có thể tăng lên mức 100 USD/thùng](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	70,86	-2,10%	-1,13%	7,07%	46,04%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	73,52	-2,00%	-2,17%	6,20%	41,93%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,12	-2,30%	-0,38%	9,37%	50,48%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.797,68	-0,13%	0,99%	1,56%	-5,21%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,34	-0,53%	0,81%	-1,97%	-15,24%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.285,25	0,41%	1,20%	5,35%	-1,65%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,73	-0,11%	-0,69%	-2,17%	12,17%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	18,48	-0,05%	-0,65%	2,44%	16,96%	
Cao su	JPY/Kg	222,70	0,68%	0,54%	-1,42%	-17,15%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,11	-1,49%	-3,04%	2,74%	23,37%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	236,00	-0,40%	0,43%	1,18%	84,02%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.089,10	-2,68%	1,79%	32,09%	24,74%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	80,80	0,56%	-0,28%	10,12%	14,98%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	113,00	2,26%	10,24%	13,00%	-28,71%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.680,00	0,21%	11,96%	11,96%	10,90%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2201	-12 (-0.79%)	1.512,20	1.508,00	1.517,50	1.495,20	128.827
VN30F2202	-9.30 (-0.61%)	1.509,90	1.507,10	1.515,00	1.498,30	195
VN30F2203	-11.20 (-0.74%)	1.510,00	1.503,10	1.512,90	1.496,00	62
VN30F2206	-9.50 (-0.63%)	1.509,70	1.503,20	1.512,60	1.495,00	51

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SGT	32,1	+2,10/+7,00%	444.400
FRT	87,2	+5,70/+6,99%	1.032.100
ACL	18,4	+1,20/+6,98%	891.400
VPG	58,4	+3,80/+6,96%	169.100
NHA	70,7	+4,60/+6,96%	109.100

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
COM	42,3	-3,15/-6,93%	400
CIG	14,15	-1,05/-6,91%	783.100
NAV	24,6	-1,70/-6,46%	5.300
TDW	35	-2,40/-6,42%	2.400
CEE	18,65	-1,05/-5,33%	34.000

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNT	78,2	+7,10/+9,99%	100
VCC	29,9	+2,70/+9,93%	177.100
PTI	56,6	+5,10/+9,90%	124.200
L18	67,7	+6,10/+9,90%	683.400
VMC	28,9	+2,60/+9,89%	899.800

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PMS	21,1	-2,30/-9,83%	3.800
SEB	44,5	-4,50/-9,18%	5.100
LDP	33,2	-3,20/-8,79%	6.900
BPC	13,6	-1,10/-7,48%	13.100
QHD	45,1	-3,40/-7,01%	1.900

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VRE	31,1	+0,25/+0,81%	1.929.000
HPG	46,9	+0,20/+0,43%	1.261.000
HDB	29,6	+0,10/+0,34%	1.692.900
TCH	24,7	-0,50/-1,98%	1.495.400
VNM	85,7	0,00/0,00%	391.400

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CII	38,5	+2,50/+6,94%	-3.429.300
HSG	35,7	-0,40/-1,11%	-1.147.500
VIC	99	-3,00/-2,94%	-358.100
TPB	39,8	+1,80/+4,74%	-645.400
PC1	39,05	-1,15/-2,86%	-640.800

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,9	16,59	05/08/2020	30,5	20			182,7%	
CTG	32,45	27,5	01/04/2021	50	37,8			18,0%	
ACB	33,1	26,72	01/04/2021	40	31,35			23,9%	
MBB	27,9	24,6	10/05/2021	40	29			13,4%	
SSI	53,5	38,6	24/05/2021	37	50			38,6%	
TCB	49,5	51,1	22/07/2021	55,4	48			-3,1%	
VPB	34,15	34,75	22/07/2021	40,2	31,3			-1,7%	
MBB	27,9	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			-1,6%	
MBS	40,6	29,2	22/07/2021	36	25,5			39,0%	
VND	85,2	43,2	22/07/2021	51	37,8			97,2%	
NLG	62,5	40	22/07/2021	50,7	36,5			56,3%	
KBC	56	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			69,2%	
SZC	63,6	39,55	22/07/2021	43	37,5			60,8%	
FMC	52	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			47,3%	
ANV	36,7	27	22/07/2021	33,3	24,6			35,9%	
VHC	67	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			65,2%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.